

**CÔNG TY TNHH XNK PHÁT ĐẠT VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XNK PHÁT ĐẠT VIỆT NAM  
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAT DAT VIETNAM XNK COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHATDAT VN CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400962044

**3. Ngày thành lập:** 10/05/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Hồng Tiến, Xã Thường Thắng, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0981551607 Fax:

Email: xnkphatdatvn2023@gmail.com Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
8.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
9.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
11.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
12.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...	4632

13.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc - Bán buôn giày dép - Bán buôn phụ kiện thời trang - Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác - Bán buôn quần áo	4641
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc... - Bán buôn đồ dùng gia đình bằng gỗ, sứ; thủy tinh - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
18.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn nhôm, sắt, thép - Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình. - Bán buôn quặng sắt, đồng, chì, nhôm, kẽm và quặng kim loại màu khác (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn tre, nứa; - Bán buôn gỗ cây và gỗ chế biến.	4663

21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299(Chính)
24.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
25.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
26.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện, công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; công trình xây dựng giao thông (Cầu - Đường bộ) Công trình xây dựng thủy lợi;	7110
27.	Quảng cáo	7310
28.	Cho thuê xe có động cơ	7710
29.	Bán buôn tổng hợp	4690
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến; - Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; - Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến; - Bánh, mứt, kẹo, các sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột; - Thực phẩm khác.	4722

31.	<p><b>Chế biến và bảo quản rau quả</b></p> <p>Chi tiết : Chế biến thực phẩm chủ yếu là rau quả, trừ các thức ăn đã chế biến sẵn để lạnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo quản rau, quả, hạt bằng phương pháp đông lạnh, sấy khô, ngâm dầu,...</li> <li>- Chế biến thức ăn từ rau quả;</li> <li>- Chế biến mứt rau quả;</li> <li>- Chế biến mứt sệt, mứt đóng khuôn và mứt dạng nước (thạch hoa quả);</li> <li>- Chế biến và bảo quản khoai tây như: chế biến khoai tây làm lạnh; chế biến khoai tây nghiền làm khô; chế biến khoai tây rán; chế biến khoai tây giòn và chế biến bột khoai tây;</li> <li>- Rang các loại hạt;</li> <li>- Chế biến thức ăn từ hạt và thức ăn sệt.</li> </ul>	1030
32.	<p><b>Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột</b></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất tinh bột từ gạo, khoai tây, ngô...</li> <li>- Sản xuất bột ngô ướt;</li> <li>- Sản xuất đường glucô, mật ong nhân tạo, inulin...</li> <li>- Sản xuất glutelin;</li> <li>- Sản xuất bột sắn và các sản phẩm phụ của sắn;</li> <li>- Sản xuất dầu ngô.</li> </ul>	1062
33.	<p><b>Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác</b></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự;</li> <li>- Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ;</li> <li>- Sản xuất gỗ ván ghép</li> <li>- Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng</li> </ul>	1621
34.	<b>Sản xuất đồ gỗ xây dựng</b>	1622
35.	<b>Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tái chế</b>	1629
36.	<b>Sản xuất hóa chất cơ bản</b>	2011
37.	<b>Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma túy</b>	2022
38.	<b>Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh</b>	2023
39.	<b>Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu</b>	2100
40.	<b>Sản xuất sản phẩm chịu lửa</b>	2391
41.	<b>Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại</b>	2592
42.	<b>Sản xuất linh kiện điện tử</b>	2610
43.	<b>Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính</b>	2620

44.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (Trừ thiết bị thu phát sóng)	2640
45.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
46.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
47.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
48.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ gạo, ngô, thực phẩm, bán tại chợ hoặc lưu động.	4781
50.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
51.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
52.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
53.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4799
54.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
55.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
57.	Bốc xếp hàng hóa	5224
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hóa; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	5229
59.	Chuyển phát	5320
60.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
61.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
62.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
63.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
64.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
65.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
66.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
67.	Tái chế phế liệu	3830
68.	Xây dựng nhà để ở	4101
69.	Xây dựng công trình điện	4221
70.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
71.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

72.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
73.	Phá dỡ	4311
74.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
75.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
76.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
77.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
78.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
79.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ văn phòng phẩm	4761
80.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc, quần áo, giày dép, ba lô, vali, túi, cặp sách trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG AN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 09/11/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *The cản cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024089013012

Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: TDP Số 1, Thị Trấn Thắng, Huyện Hiệp Hòa, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP Số 1, Thị Trấn Thắng, Huyện Hiệp Hòa, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG AN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/11/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024089013012

Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *TDP Số 1, Thị Trấn Thắng, Huyện Hiệp Hòa, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *TDP Số 1, Thị Trấn Thắng, Huyện Hiệp Hòa, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang